

Số: /CTr-SGDĐT

Điện Biên, ngày tháng 4 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 1555-CV/TU ngày 16/01/2024 của Tỉnh ủy Điện Biên về việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII;

Căn cứ Kế hoạch số 901/KH-UBND ngày 04/3/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, trên địa bàn tỉnh Điện.

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, trên địa bàn tỉnh Điện Biên của Ngành Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và triển khai các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 19-CT/TW trên cơ sở bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 -2025.

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động, học sinh, sinh viên ngành Giáo dục và cha mẹ học sinh đối với công tác PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Trong đó cần quán triệt PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông là nhiệm vụ cơ bản, trọng tâm của ngành Giáo dục, tạo nguồn nhân lực để phát triển kinh tế bền vững, góp phần thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và giữ vững quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trung tâm GDNN-GDTX, các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo nghiêm túc quán triệt Chỉ thị số 29-CT/TW, Kế hoạch số 901/KH-UBND; khẩn trương xây dựng, triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, Kế hoạch số 901/KH-UBND với các yêu cầu cụ thể như sau:

a) Trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông cần xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, lấy hiệu quả, thực chất làm tiêu chí hàng đầu, lấy lợi ích của người học làm trung tâm phục vụ.

b) Xác định rõ vai trò của các tổ chức đảng, người đứng đầu các cấp ủy đảng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo trong triển khai công tác PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, xây dựng nhiệm vụ giải pháp, tổ chức thực hiện phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Về huy động dân số trong độ tuổi đến trường

- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đến trường đạt 55%;
- Tỷ lệ trẻ em độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt 99,7%;
- Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đến trường đạt 99,9%;
- Tỷ lệ trẻ em 6-10 tuổi học tiểu học đạt 99,9%;
- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi vào lớp 6 đạt 98,1%;
- Tỷ lệ trẻ em 11-14 tuổi học THCS đạt 97,4%;
- Tỷ lệ dân số 15 tuổi vào lớp 10 và tương đương đạt 73,9%;
- Tỷ lệ dân số 15-18 tuổi học THPT và tương đương đạt 70,2%.
- Mỗi năm huy động 1.000-1.200 học viên học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp THCS, THPT.

- Có 70% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật, được can thiệp sớm giáo dục các dạng khuyết tật. 80% trẻ khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục.

2. Về phổ cập giáo dục và xóa mù chữ

- Duy trì 100% số đơn vị cấp xã và 100% số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, xóa mù chữ mức độ 2;
- Đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; PCGD trung học cơ sở mức độ 3; tiến tới phổ cập GDMN cho trẻ em 3,4 tuổi.

3. Về phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Tuyển không quá 70% số học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT
- Tuyển không dưới 30% học sinh tốt nghiệp THCS vào học nghề
- Thu hút trên 50% học sinh tốt nghiệp THCS và THPT vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền về công tác PCGD, giáo dục bắt buộc, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến 100% cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động trong Ngành Giáo dục và Đào tạo về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo, về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Đây là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên, lâu dài; hàng năm, các cơ quan, đơn vị đưa nội dung, nhiệm vụ thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch số 901/KH-UBND, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương, của tỉnh về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông vào kế hoạch hoạt động của đơn vị.

Tập trung tuyên truyền các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã nêu trong các nghị quyết của Tỉnh ủy, quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh liên quan đến công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, giáo dục bắt buộc, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Bảo đảm cho mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng thiết yếu cho người mới biết chữ, duy trì và nâng cao tính bền vững đối với kết quả xoá mù chữ cho người lớn, chú trọng xoá mù chữ chức năng. Tăng cường tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyên đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội; đồng thời, phát triển hệ thống giáo dục mở để tạo cơ hội học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực tỉnh.

Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, vận động bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, Internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu, đơn vị thực hiện tốt.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Huyện ủy/Thành ủy/Thị ủy và UBND cấp huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị của địa phương quan

tâm, phối hợp cùng ngành Giáo dục triển khai Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch số 901/KH-UBND. Các cơ sở giáo dục chủ động liên hệ, đề nghị các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị của địa phương quan tâm, phối hợp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch số 901/KH-UBND.

2. Triển khai thực hiện hệ thống chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đối với giáo dục đào tạo, công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh sau trung học

a) Về triển khai, hướng dẫn thực hiện các chế độ chính sách

Đầu năm học, Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản hướng dẫn quy trình, thủ tục xét, thẩm định, phê duyệt đối tượng và thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên trên địa bàn. Thực hiện nghiêm túc việc thẩm định danh sách học sinh, sinh viên được hưởng chính sách hỗ trợ. Theo quy định của từng chính sách, Sở Giáo dục và Đào tạo trình UBND tỉnh phê duyệt, phòng Giáo dục và Đào tạo trình UBND cấp huyện phê duyệt hoặc ban hành thông báo kết quả thẩm định danh sách thụ hưởng chính sách theo phân cấp quản lý.

Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp với phòng Tổ chức cán tiếp tục rà soát, tổng hợp các tồn tại, khó khăn, vướng mắc từ các phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục trong quá trình triển khai, thực hiện chính sách đề đề xuất, tham mưu xây dựng chính sách, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách của địa phương liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn của tỉnh.

Các cơ sở giáo dục tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về nội dung các văn bản, chính sách hiện hành đối với người học; thực hiện nghiêm túc các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với học sinh, sinh viên¹. Tổ chức xét duyệt chính sách đảm bảo, kịp thời, đúng quy định. Công khai về đối tượng được thụ hưởng, về quy trình, thủ tục, hồ sơ, thời gian thu, nhận hồ sơ, thời gian xét duyệt, thẩm định hồ sơ. Thành lập Hội đồng xét duyệt và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng thụ hưởng chính sách.

b) Về thực hiện xoá mù chữ

¹ Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT- BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học; Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/07/2016 của Thủ tướng chính phủ, quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 8/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non; Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 8/12/2020 của Chính phủ, qui định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo); Thông tư 42/2013/TTLB-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội; Bộ Tài chính về hỗ trợ học sinh khuyết tật học hòa nhập luôn được ngành giáo dục và đào tạo quan tâm thực hiện hiệu quả; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Chính phủ về chính sách nội trú với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động rà soát nhu cầu xóa mù chữ cho người lớn trên địa bàn, tham mưu UBND huyện/thị xã/thành phố ban hành Quyết định mở các lớp xóa mù chữ phù hợp với điều kiện thực tế, phối hợp với phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo để phân bổ kinh phí hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ theo đúng quy định tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2023" và nội dung, mức hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Phòng Giáo dục thường xuyên chuyên nghiệp và nghiên cứu khoa học phối hợp với các phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch hằng năm tổ chức các lớp học xóa mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn, kết quả chưa vững chắc.

c) Về phổ cập giáo dục

Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo PCGD-XMC trên địa bàn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị, chỉ đạo các cơ sở giáo dục, thực hiện đồng bộ các giải pháp, phối hợp các lực lượng huy động, vận động trẻ trong các độ tuổi đi học ra lớp, người chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ; duy trì số lượng học sinh, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học, phòng Giáo dục Trung học thường xuyên nắm bắt tình hình huy động dân số trong độ tuổi đến trường, tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc;

Phòng Khảo thí - Kiểm định chất lượng giáo dục và Công nghệ thông tin tham mưu đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

d) Về công tác phân luồng học sinh

Phòng Giáo dục Trung học, Tổ chức cán bộ, GXTX chuyên nghiệp và NCKH phối hợp tham mưu Sở GDĐT ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyển sinh tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn.

Phòng Giáo dục Trung học, các phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường THCS tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS tham gia giáo dục nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh gia đình, có cơ hội tiếp tục học tập; phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh, quốc gia, hội nhập khu vực và quốc tế.

Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện chủ động tuyên truyền vận động học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn tham gia học tập chương trình GDTX cấp THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm. Đối với Trung tâm không đủ cơ sở vật chất, đội ngũ đáp ứng nhu cầu của người học, cần chủ động phối hợp với các trường THPT trên địa bàn xây dựng phương án tổ chức các lớp GDTX cấp THPT tại các trường THPT đáp ứng nhu cầu của người học.

Trung tâm GDTX tỉnh, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Điện Biên phối hợp chặt chẽ với các trường cao đẳng trên địa bàn, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp THCS đang học trung cấp được theo học chương trình GDTX cấp THPT theo quy định.

3. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp

a) Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình, phương thức đào tạo

Phòng Giáo dục Trung học, Giáo dục Mầm non - Tiểu học tham mưu triển khai lựa chọn sách giáo khoa, biên soạn tài liệu giáo dục địa phương đảm bảo chất lượng, tiến độ, phù hợp với đặc điểm tình hình của tỉnh. Tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học.

Phòng Giáo dục Trung học chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học, Phòng GDTX chuyên nghiệp và NCKH đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học viên theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm. Tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ học sinh trường chuyên, trường DTNT, trường DTBT đảm bảo tiến độ.

Các cơ sở giáo dục chủ động cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thành các chương trình, kế hoạch hành động, lồng ghép trong chiến lược giáo dục, kế hoạch nhiệm vụ từng năm học; thực hiện sơ kết, tổng kết định kỳ kết quả thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện để có bước đi thận trọng, chắc chắn, phù hợp trong đối với từng giai đoạn, từng năm

học. Triển khai, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng Kế hoạch số 408/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tỉnh Điện Biên, thực hiện mục tiêu giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân.

Phòng GDTX chuyên nghiệp và NCKH tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo tổ chức hiệu quả việc học tập suốt đời cho người lớn, phân đầu mỗi người, mỗi gia đình, làng (xóm, thôn, bản), xã (phường, thị trấn) trở thành công dân học tập, gia đình học tập và đơn vị học tập; xây dựng xã hội học tập. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ, kỹ năng làm việc nhóm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phù hợp với từng lĩnh vực, ngành, nghề và địa phương, xây dựng học liệu mở cho học tập suốt đời.

b) Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo hướng chuẩn hoá, chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên

Phòng giáo dục và đào tạo chủ động tham mưu UBND cấp huyện phân bổ kinh phí hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đào tạo nâng chuẩn theo Kế hoạch. Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên cốt cán tham dự các khóa bồi dưỡng, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Rà soát, sửa chữa hệ thống phòng học trực tuyến phục vụ tập huấn đại trà cho giáo viên theo hình thức trực tuyến.

Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch đào tạo giáo viên giảng dạy Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; chủ trì tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ sinh viên, giáo viên của tỉnh Điện Biên tham gia đào tạo các ngành sư phạm đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đúng kế hoạch.

Phòng GDTX chuyên nghiệp và NCKH phối hợp với phòng Giáo dục Trung học, Giáo dục Mầm non - Tiểu học tham mưu Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên theo từng năm học, phù hợp với lộ trình đổi mới sách giáo khoa và các nội dung tập huấn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện tốt việc giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức cách mạng, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến, ý chí tự cường dân tộc trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, gắn với tổ chức thực hiện các Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ

tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

d) Nâng cao chất lượng cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục gắn với quy hoạch nhân lực ngành Giáo dục

Trường Cao đẳng Sư phạm tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên, tập huấn bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trên địa bàn tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với phòng TCCB, với từng huyện, thị xã, thành phố trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

Phòng GDTX chuyên nghiệp và NCKH chủ động theo dõi nắm bắt nhu cầu, tham mưu tổ chức các lớp đào tạo nâng chuẩn giáo viên theo hình thức liên kết đào tạo tại trường Cao đẳng Sư phạm và Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

e) Thực hiện các chế độ chính sách đối với đội ngũ nhà giáo

Phòng Tổ chức cán bộ phối hợp với Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện rà soát các chế độ chính sách hiện hành đối với cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo và nhân viên trong ngành Giáo dục, tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung còn vướng mắc. Rà soát tham mưu điều chỉnh chỉ tiêu giáo viên giữa các huyện, thị xã, thành phố theo định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, từng bước khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND cấp huyện, phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo trình Sở Tài chính phân bổ kinh phí thực hiện hợp đồng giáo viên theo chỉ tiêu được phân bổ.

Các cơ sở giáo dục cân đối ngân sách chi thường xuyên được giao đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời, đúng quy định tiền lương và các chế độ chính sách đối với nhà giáo. Xây dựng phân công giảng dạy hợp lý đảm bảo tiết kiệm ngân sách, công bằng giữa các giáo viên, đảm bảo chất lượng giáo dục.

4. Nâng cao vai trò chỉ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

a) Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý Nhà nước về giáo dục

Các phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động xây dựng dự toán tham mưu UBND cấp huyện bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phát triển giáo dục và đào tạo, về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng Giáo dục

và Đào tạo tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 3136/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh. Bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ nhà giáo hiện có; tổ chức tuyển dụng viên chức giáo dục theo chỉ tiêu biên chế được giao, ưu tiên tuyển giáo viên phổ thông các môn chuyên biệt và giáo viên mầm non. Quan tâm tạo điều kiện để giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ tham gia đào tạo đạt chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

Các cơ sở giáo dục tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/6/2020, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Hoàn thiện mạng lưới trường lớp

Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND cấp huyện tiếp tục rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường, lớp theo hướng giảm đầu mối gắn với nâng cao chất lượng hoạt động, chất lượng giáo dục, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và quy mô phát triển giáo dục của địa phương gắn với quy hoạch phát triển tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050, bảo đảm thuận lợi để huy động tối đa dân số trên địa bàn ra lớp, mọi người dân được tiếp cận và thụ hưởng thành quả giáo dục.

Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường, thị trấn quan tâm, tiếp tục hỗ trợ kinh phí để củng cố, phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng cấp xã; tạo thuận lợi cho các trung tâm học tập cộng đồng tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài, đào tạo nghề, xây dựng xã hội học tập thật sự hiệu quả.

Phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì tham mưu, thực hiện quy trình xây dựng Đề án thành lập Trường Đại học Điện Biên Phủ trên cơ sở nâng cấp các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh, tham mưu đề nghị UBND tỉnh trình Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định Đề án theo quy định.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa

Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên, huyện Tuần Giáo, thị xã Mường Lay chủ động kêu gọi, tư vấn, hướng dẫn các nhà đầu tư, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực giáo dục tham gia đầu tư thành lập các cơ sở giáo dục ngoài công lập ở các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi trên địa bàn, ưu tiên cấp học hiện nay đang thiếu giáo viên như cấp mầm non (nhà trẻ), cấp tiểu học.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ tăng cường quản lý,

hướng dẫn các cơ sở giáo dục ngoài công lập nâng cao chất lượng giáo dục, mở rộng quy mô góp phần giảm áp lực đối với các cơ sở giáo dục công lập; tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đưa trường Mầm non Kingarden Hoa Ba đi vào hoạt động.

Phòng GDTX chuyên nghiệp và NCKH phối hợp với phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học rà soát nhu cầu của người học và đề xuất của các nhà đầu tư, định kỳ hằng năm tham mưu tổ chức Hội thảo giải pháp phát triển giáo dục ngoài công lập.

Phòng GDTX chuyên nghiệp và NCKH tiếp tục kết nối, liên hệ với Văn phòng Tập đoàn FPT, nắm bắt thông tin từ Công ty Cổ phần FPT, kịp thời tham mưu Sở Giáo dục và Đào tạo trình UBND tỉnh quyết định thành lập Trường phổ thông liên cấp FPT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT, các Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện các chuyên môn nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo

Chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình hành động. Trên cơ sở các nhiệm vụ giải pháp của Chương trình hành động, chủ động xây dựng nhiệm vụ giải pháp phù hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham mưu cơ quan quản lý cấp trên xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội phù hợp với lộ trình thực hiện mục tiêu đến năm 2030. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình này.

2. Đề nghị các Sở, ban ngành tỉnh

Theo phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch số 901/KH-UBND của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các ban, sở, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các trường Cao đẳng tăng cường tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức các nội dung của Chỉ thị số 29-CT/TW bằng hình thức phù hợp, thiết thực và hiệu quả theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Đề nghị các sở, ban ngành tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 901/KH-UBND ngày 04/3/2024 của UBND tỉnh. Cụ thể như sau:

1- Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan, chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển KT-XH và kế hoạch đầu tư công của tỉnh trong từng thời kỳ.

2- Đề nghị Sở Tài chính phối hợp với các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan, chủ trì tham mưu bố trí kinh phí sự nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch 901/KH-UBND theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hàng

năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3- Đề nghị Sở Nội vụ phối hợp với các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành tỉnh có liên quan; UBND cấp huyện tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn theo hướng tinh giản tối đa đầu mỗi, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, chủ trì tham mưu thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực theo quy định; tham mưu về công tác tuyển dụng nhà giáo bảo đảm theo vị trí việc làm và số lượng người làm việc được giao theo quy định.

4- Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, chủ trì tham mưu, xây dựng chính sách hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em là con của các đối tượng người có công theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em khuyết tật; trẻ em thuộc diện hộ nghèo. Tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp, góp phần thực hiện việc phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

5- Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh giao đất, công nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các cơ sở giáo dục đào tạo theo quy định.

6- Đề nghị Sở Xây dựng phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu ban hành một số thiết kế mẫu phòng nội trú cho học sinh, nhà bếp, nhà ăn cho học sinh bán trú, nhà vệ sinh, công trình nước phù hợp với địa phương; thẩm định thiết kế các công trình xây dựng bảo đảm yêu cầu theo quy định.

7- Đề nghị Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, chủ trì xây dựng và thực hiện nội dung, chương trình hướng dẫn, tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho học sinh. Phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai chương trình, phát triển thể lực, tầm vóc đối với học sinh; phối hợp nâng cao chất lượng giờ học thể dục chính khóa, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao ngoại khóa.

8- Đề nghị Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng và triển khai các hoạt động y tế trường học, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện các chương trình tiêm chủng, khám chữa bệnh, phòng dịch bệnh cho trẻ em, học sinh; xây dựng các chương trình phổ biến kiến thức và dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng lồng ghép trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên y tế các trường học.

9- Đề nghị Sở Công thương phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm cầu nối, kết nối giữa doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và ký kết hợp đồng đào tạo nhân lực giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện quyền và trách nhiệm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về lao động, việc làm và giáo dục nghề nghiệp góp phần thúc đẩy phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

10- Đề nghị Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tiếp tục phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời”. Tiếp tục phát huy hiệu quả chương trình “Thầy giáo quân hàm xanh” để huy động cán bộ, chiến sỹ Bộ đội Biên phòng tham gia công tác xoá mù chữ; Chương trình “Nâng bước em tới trường - Con nuôi Đồn Biên phòng” nhằm hỗ trợ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn ở khu vực biên giới được tới trường; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phát triển trung tâm học tập cộng đồng ở địa bàn biên giới.

11- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh liên quan định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo, về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao nhận thức của toàn thể xã hội về giáo dục đào tạo, góp phần nâng cao trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

12- Đề nghị Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng các chuyên mục, tăng cường các hoạt động truyền thông các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo, về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp góp phần thúc đẩy phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

13- Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo nói chung, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương, của tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông nói riêng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và mục tiêu, chỉ tiêu phát triển giáo dục đào tạo của tỉnh. Chủ động bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Chỉ đạo các phòng, ban chức năng, UBND cấp xã phối hợp với ngành giáo dục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cán bộ lãnh đạo, quản lý và toàn xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù

chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh và của đất nước.

Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo tham gia huy động, vận động trẻ trong các độ tuổi từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông ra lớp, người chưa biết chữ ra học các lớp xóa mù chữ; duy trì số lượng học sinh, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Chỉ đạo Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện tăng cường công tác tuyển sinh, tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy nghề, gắn dạy nghề với giải quyết việc làm đầu ra cho người học phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội với thị trường lao động và việc làm.

Ưu tiên bảo đảm các điều kiện về tổ chức, nhân sự, tài chính; tiếp tục quan tâm mở rộng quỹ đất, đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi cho các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực hỗ trợ cho giáo dục. Quan tâm và đẩy mạnh giáo dục vùng đặc biệt khó khăn; tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng các hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của Chỉ thị 29-CT/TW và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, đánh giá rút kinh nghiệm; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo của tỉnh) về tình hình và kết quả triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

14- Đề nghị các trường Cao đẳng: Nghệ, Y tế, Kinh tế Kỹ thuật: Căn cứ kế hoạch phát triển nhà trường, kế hoạch dạy nghề hằng năm được UBND tỉnh phê duyệt và quy mô, ngành nghề đào tạo đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức tuyển sinh đào tạo. Tiếp tục tập trung đào tạo nguồn nhân lực có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo, có năng lực thích ứng với thị trường lao động của tỉnh và toàn quốc. Chủ động thực hiện các giải pháp, tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh và dịch vụ trong hoạt động dạy nghề nhằm nâng cao chất lượng dạy nghề, gắn dạy nghề với việc làm và thị trường lao động. Chú trọng chỉ tiêu đào tạo cho đối tượng học sinh đã tốt nghiệp THPT góp phần thực hiện công tác phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

15- Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tấn, các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, quán triệt, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, chiến lược, kế hoạch của Đảng, nhà nước và của tỉnh về phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, về thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông và giáo dục nghề

nghiệp; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW.

16- Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Hội khuyến học, chỉ đạo các tổ chức, hội cấp huyện theo phân cấp quản lý tham gia giám sát, tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục đào tạo, của phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; vận động mọi tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động trẻ trong các độ tuổi đến trường, chống bỏ học giữa chừng, vận động phụ nữ ở những vùng khó khăn chưa biết chữ ra học các lớp xoá mù chữ.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, trên địa bàn tỉnh Điện Biên của Ngành Giáo dục và Đào tạo. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp tổ chức thực hiện và yêu cầu các cơ quan, đơn vị trong ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (B/cáo);
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT các huyện, TX, TP;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đoạt